TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠNG GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2022/QĐST-VDS	*Lạng Giang, ngày 30 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Vũ Thị Thiêm

Thư ký phiên họp : Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang , tỉnh Bắc Giang tham gia phiên họp*:** Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 10/2022/TLST-VDS ngày 12 tháng 7 năm 2022 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp số 09/2022/QĐST-VDS ngày 29 tháng 11 năm 2022, Thông báo hoãn phiên họp số 01/2022/TB-TA ngày 08/12/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự :** Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973. Địa chỉ: Thôn Giữa, xã Nghĩa Hoà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang - *Bà L vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).*

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :*** Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1951. Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích : Thôn Tân Trung, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu và lời khai tại Toà án trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị L trình bày:

Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm sinh năm 1951. Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn Tân Trung, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang là mẹ đẻ của bà. Năm 1970, bà Đ kết hôn với ông Nguyễn Khắc Quân, sinh năm 1945. Địa chỉ: Thôn Nùa Quán, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Quá trình bà Đ và ông Quân chung sống cùng nhau có sinh được bà là con gái chung duy nhất. Năm 1980, do mâu thuẫn vợ chồng nên ông Quân và bà Đ đã giải quyết ly hôn tại Toà án nhân dân huyện Lạng Giang , tỉnh Hà Bắc (nay là tỉnh Bắc Giang). Sau khi ly hôn, bà sinh sống cùng bà Đ và bố mẹ đẻ của bà Đ ở

Thôn Tân Trung , xã Đào Mỹ , huyên Lạng Giang , tỉnh Bắc Giang . Sau khi ly hôn với ông Quân thì bà Đ có sinh thêm 01 người con khai sinh là Nguyễn Thị Thuận, sinh năm 1982 (cùng mẹ nhưng khá c bố với bà). Năm 1991, bà lập gia đình riêng, không sinh sống cùng bà Đ và em Nguyễn Thị Thuận nữa. Đến năm 1995, do kinh tế khó kh ăn nên bà Đ cùng em Nguyễn Thị Thuận rời bỏ địa phương đi làm ăn, khi đi bà Đ không nói là đi làm gì , ở đâu. Bản thân bà là con gái và các em của bà Đ đã thông báo tìm kiếm bà Đ nhiều năm liền nhưng vẫn không có tin tức xác thực về nơi ở của bà Đ, cũng như không có tin tức xác thực bà Đ còn sống hay đã chết . Việc bà Đ biệt tích khỏi địa phương UBND xã Đào Mỹ nắm được và đã có xác nhận về nội dung này.

Nay để thuận tiệ n trong mọi giao dịch dân sự , bà là con gái ruột của bà Nguyễn Thị Đ làm đơn yêu cầu Toà án tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ sinh năm 1951. Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn Tân Trung, xã Đào Mỹ, huyên Lạng Giang , tỉnh Bắc Giang là người đã chết . Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản của bà Nguyễn Thị Đ.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự , Toà án đã tiến hành xác minh với đại diện thôn Tân Trung và Công an xã Đào Mỹ , huyên Lạng Giang , tỉnh Bắc Giang xác định : bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1951 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Tân Trung , xã Đào Mỹ , huyên Lạng Giang , tỉnh Bắc Giang . Quá trình sinh sống bà Đ lập gia đình với ông Nguyễn Khắc Quân, sinh năm 1943 và sinh được 01 người con là bà Nguyễn Thị L. Năm 1980, bà Đ và ông Quân ly hôn, bà Đ và con gái về sinh sống cùng bố mẹ đẻ tại thôn Tân Trung , xã Đào Mỹ, huyên Lạng Giang và sau này sinh thêm được 01 người con tên là Nguyễn Thị Thuận, sinh năm 1982. Năm 1995, bà Đ cùng chị Thuận rời địa phương đi làm ăn kể từ đó cho đến nay không quay trở lại địa phương . Địa phương không biết bà Đ đi đâu, làm gì, gia đình đã thự c hiện nhiều biện pháp tìm kiếm bà Đ nhưng không có tin tức gì của bà Đ, không có tin tức bà Đ còn sống hay đã chết, địa phương đề nghị Toà án giải quyết đơn của bà L về việc yêu cầu Toà án tuyên bố bà Đ đã chết theo quy định pháp luật.

Tại biên bản làm việc giữa Toà án và ông Nguyễn Hữu Hoa , sinh năm 1955, bà Nguyễn Thị Hỏi, sinh năm 1953, ông Hoa, bà Hỏi trình bày: Ông bà là anh, em ruột của bà Nguyễn Thị Đ. Bà Đ có chồng là Nguyễn Khắc Quân , sinh năm 1945, địa chỉ : Thôn Nùa Quán , xã Đào Mỹ , huyên Lạng Giang , tỉnh Bắc Giang. Năm 1980, bà Đ làm thủ tục ly hôn với ông Quân tại Toà án . Sau khi ly hôn ông Quân , bà Đ cùng con về sinh sống v ới vố mẹ đẻ . Ông Quân hiện đã chết năm 1993. Bà Đ có 02 con là Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị Thuận. Từ năm 1995, bà Đ cùng con gái Nguyễn Thị Thuận bỏ đi biệt tích, không liên lạc gì với gia đình, gia đình tìm kiếm n hưng không có tin tức bà Đ còn sống hay đã chết .

Nay bà L là con gái có đơn yêu cầu Toà án tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ đã chết thì ông Hoa, bà Hỏi nhất trí đề nghị Toà án tuyên bố bà Đ đã chết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ việc và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và Người yêu cầu đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết yêu cầu của Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Đ đã biệt tích từ năm 1995 đến nay, đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Đ còn sống hay đã chết nên đề nghị Toà án căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với bà Nguyễn Thị Đ là người đã chết. Hậu phải quả pháp lý của việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ là đã chết theo quy định của Bộ luật dân sự. Về lệ phí: Bà L phải chịu 300.000đ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật và chịu chi phí đăng, phát Thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị Đ trên Báo Công lý, Đài tiếng nói Việt Nam (VOV2).

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp. Toà án nhân dân huyện Lạng Giang nhận định:

[1].Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết của Toà án: Bà Nguyễn Thị L yêu cầu Toà án tuyên bố mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1951 là là đã chết. Đây là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do bà Nguyễn Thị Đ có nơi cư trú cuối cùng tại Thôn Tân Trung, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Lạng Giang theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Do bà Nguyễn Thị L là người có đơn xin vắng mặt, căn cứ vào Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành giải quyết vắng mặt bà L.

[2]. Xét yêu cầu của người yêu cầu: Năm 1995, bà Nguyễn Thị Đ bỏ địa phương đi làm ăn nhưng không thấy về, bà Đ không nói đi làm gì và ở đâu. Gia đình không nhớ rõ bà Đ bỏ nhà đi ngày nào, tháng nào, chỉ nhớ bỏ đi từ năm 1995. Bà L và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng vẫn không biết địa chỉ của bà Đ ở đâu, làm gì, không có tin tức xác thực là còn sống.

Sau khi thụ lý giải quyết yêu cầu tuyên bố một người đã chết theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị L, Toà án nhân dân huyện Lạng Giang đã tiến hành xác minh với đại diện chính quyền địa phương thôn Tân Trung, xã Đào Mỹ là nơi cư trú cuối cùng của bà Nguyễn Thị Đ trước khi bỏ đi đều xác định: Bà Nguyễn Thị Đ đã bỏ nhà đi từ năm 1995, khi đi bà Đ không khai báo với chính quyền địa phương là đi đâu, làm gì, địa chỉ ở đâu. Đến nay địa phương cũng không biết bà Đ ở đâu, làm gì, không có tin tức xác thực là còn sống. Bà Đ kết hôn nhưng năm 1980 đã làm thủ tục ly hôn và có 02 người con là bà Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị Thuận (chị Thuận cùng bà Đ rời khỏi địa phương từ năm 1995 cho đến nay).

Quá trình giải quyết đơn yêu cầu của bà L, Toà án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 10/2022/QĐ-TA ngày 13/7/2022 và thực hiện việc công bố thông báo theo quy định của pháp luật: Đăng trên báo Công lý 03 số liên tiếp 57, 58 và 59 vào các ngày 20, 22 và 27/7/2022; Đăng trên Đài tiếng nói Việt Nam phát VOV2 vào 17 giờ 30 phút 03 kỳ phát sóng liên tiếp vào các ngày 22, 23 và 24/7/2022 và đăng trên Cổng thông tin điện tử Toà án nhân dân nhưng đến nay vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Đ còn sống. Toà án cũng đã có công văn gửi Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an đề nghị cung cấp thông tin bà Nguyễn Thị Đ có xuất cảnh hay không. Theo công văn phúc đáp số 23758/QLXNC-P5 ngày 09/11/2022 của Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an trả lời: Không có thông tin cấp hộ chiếu, xuất nhập cảnh của bà Nguyễn Thị Đ tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh. Thời gian 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên đã hết nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Đ còn sống. Vậy đủ căn cứ xác định bà Đ đã biệt tích 05 năm liền trở lên nên căn cứ điểm d khoản 1 Điều 171 Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của Người yêu cầu, tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ là người đã chết.

[3]. Về thời điểm chết của bà Nguyễn Thị Đ: Bà Nguyễn Thị Đ bỏ đi từ năm 1995 (không rõ ngày, tháng cụ thể) nên theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự, ngày bà Đ bỏ đi biệt tích được xác định là ngày 01/01/1996. Vì vậy, thời điểm xác định bà Nguyễn Thị Đ đã chết là ngày 02/01/2001 (sau 05 năm kể từ ngày bỏ đi biệt tích).

[4]. Về hậu quả pháp lý của việc bà Nguyễn Thị Đ bị tuyên bố là đã chết: Theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật dân sự: Khi quyết định của Toà án tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác của bà Nguyễn Thị Đ được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của bà Nguyễn Thị Đ được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của bà Đ được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5]. Về chi phí cho việc đăng, phát Thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị Đ trên Báo Công lý và trên Đài VOV2 là 3.000.000đ (ba triệu đồng) do bà Nguyễn Thị L chịu, bà Nguyễn Thị L đã nộp xong.

[6]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án; Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự, bà Nguyễn Thị L là người yêu cầu nên phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang: Đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L, tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ đã chết là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Toà án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 367, 369, 370, 371, 372, 391, 392, 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72, khoản 1 Điều 73 của Bộ luật dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với mẹ đẻ của bà là bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1951.

2. Tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1951 là mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị L; ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng tại Thôn Tân Trung, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang là người đã chết.

Thời điểm chết của bà Nguyễn Thị Đ là ngày 02 tháng 01 năm 2001.

Bà Nguyễn Thị L thực hiện việc đăng ký khai tử cho bà Nguyễn Thị Đ theo quy định của pháp luật hộ tịch.

3. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ là đã chết:

3.1. Khi quyết định của Toà án tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Nguyễn Thị Đ được giải quyết như đối với người đã chết.

3.2. Quan hệ tài sản của bà Nguyễn Thị Đ được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của bà Nguyễn Thị Đ được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3.3. Khi một người bị tuyên bố là đã chết trở về hoặc có tin tức xác thực là người đó còn sống thì theo yêu cầu của người đó hoặc của người có quyền, lợi

ích liên quan, Toà án ra quyết định huỷ bỏ quyết định tuyên bố người đó là đã chết.

4. Chi phí cho việc đăng, phát Thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị Đ trên Báo Công lý, Đài tiếng nói Việt Nam (VOV2) là 3.000.000đ *(ba triệu đồng*) do bà Nguyễn Thị L chịu. Bà L đã nộp xong.

5. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà bà L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0013014 ngày 12/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Bà Nguyễn Thị L đã thực hiện xong nghĩa vụ về lệ phí sơ thẩm dân sự.

6. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

6.1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

6.2. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Người yêu cầu;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã Đào Mỹ;
- Lưu Vp, lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Vũ Thị Thiêm